

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4796 /SGDDT-KHTC

Đồng Nai, ngày 09 tháng 9 năm 2026

V/v hướng dẫn các khoản thu,
công tác quản lý thu, chi và chế
độ học sinh trong các cơ sở giáo
dục công lập và ngoài công lập
năm học 2026-2027.

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Các trường THPT và đơn vị trực thuộc

Căn cứ Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 5385/BGDĐT-GDMN ngày 12/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các khoản thu, công tác quản lý thu, chi và chế độ học sinh trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập năm học 2026-2027 trên địa bàn thành phố như sau:

I. CÁC KHOẢN THU; CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU, CHI

1. Các khoản thu

a) Học phí

- Đối với các trường mầm non, phổ thông, GDTX công lập

Theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; “1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.” thuộc đối tượng được miễn học phí; do vậy, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, GDTX công lập không thực hiện thu học phí; ngân sách nhà nước sẽ cấp bù học phí cho các đơn vị theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố).

- Đối với các trường mầm non, phổ thông ngoài công lập

Thực hiện thu học phí theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; trong đó lưu ý mức tăng học phí không quá 10% theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; tổ chức thu học phí, quản lý học phí theo quy định tại Điều 12 và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; được hỗ trợ học phí theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố)

b) Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập

Hiện Sở GD&ĐT đang xây dựng dự thảo Quyết định quy định khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trình UBND thành phố ký ban hành. Trong khi chờ đợi cấp thẩm quyền ký ban hành Quyết định, các cơ sở giáo dục tạm thời chưa thực hiện thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên do nhu cầu ăn, ở học bán trú, các cơ sở giáo dục thống nhất, thỏa thuận với cha mẹ học sinh thực hiện tạm thu các khoản thu sau: Tiền ăn, Nước uống, phục vụ bán trú, tiền vệ sinh trường lớp, trông giữ trẻ ngoài giờ.

c) Bảo hiểm y tế học sinh

Thực hiện thu theo Công văn số 696/BHXH-QLT ngày 10/7/2026 của BHXH thành phố Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2026-2027, cụ thể:

- Đối với học sinh vào lớp một:

+ Học sinh có ngày sinh từ ngày 01/10/2020 trở về trước thì thu tiền đóng BHYT 03 tháng (tương ứng thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/10/2026 đến ngày 31/12/2026). Nếu phụ huynh học sinh có nguyện vọng thì thực hiện thu 15 tháng (tương ứng thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/10/2026 đến ngày 31/12/2027).

+ Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/10/2020 đến ngày 01/11/2020 thì thu tiền đóng BHYT 02 tháng (tương ứng thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/11/2026 đến ngày 31/12/2026). Nếu phụ huynh học sinh có nguyện vọng thì

thực hiện thu 14 tháng (thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/11/2026 đến ngày 31/12/2027).

+ Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/11/2020 đến ngày 01/12/2020 thì thu tiền đóng BHYT 13 tháng (tương ứng thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/12/2026 đến ngày 31/12/2027).

+ Học sinh có ngày sinh từ ngày 02/12/2020 đến ngày 31/12/2020 thì thu tiền đóng BHYT 12 tháng (tương ứng thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/01/2027 đến ngày 31/12/2027).

- Đối với học sinh, sinh viên đang chưa tham gia BHYT:

+ Trường hợp thẻ BHYT hết hạn sử dụng từ 90 ngày trở lên tính đến thời điểm Cơ sở giáo dục nộp tiền cho cơ quan BHXH: tiền đóng BHYT tương ứng số tháng sử dụng thẻ BHYT còn lại của năm 2026 (thời hạn sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01 của tháng liền kề tháng đóng tiền). Nếu phụ huynh học sinh, sinh viên có nguyện vọng thì thu tiền đóng BHYT đến ngày 31/12/2027.

+ Trường hợp thẻ BHYT hết hạn sử dụng dưới 90 ngày tính đến thời điểm Cơ sở giáo dục nộp tiền cho cơ quan BHXH: tiền đóng BHYT tương ứng số tháng sử dụng thẻ BHYT còn lại năm 2026 (thời hạn sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01 của tháng đóng tiền). Nếu phụ huynh học sinh, sinh viên có nguyện vọng thì thu tiền đóng BHYT đến ngày 31/12/2027.

- Đối với học sinh, sinh viên đã tham gia BHYT, có thời hạn sử dụng thẻ đến ngày 31/12/2026

+ Thực hiện thu và nộp tiền để gia hạn thẻ BHYT năm 2027, số tiền đóng BHYT 12 tháng (tương ứng thời hạn sử dụng thẻ BHYT từ 01/01/2027 đến ngày 31/12/2027).

+ Riêng học sinh lớp 12, sinh viên năm cuối đại học: Thu tiền đóng BHYT 09 tháng (tương ứng thời hạn sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/01/2027 đến ngày 30/9/2027). Khuyến khích học sinh, sinh viên đóng bảo hiểm y tế và được hưởng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đến hết ngày 31/12/2027.

* Lưu ý chung:

- Đối với thẻ BHYT có hạn sử dụng trong năm 2026, đề nghị Cơ sở giáo dục tổ chức thu, nộp tiền và lập hồ sơ điện tử gửi cơ quan BHXH trước ngày 10 của tháng trước khi thẻ BHYT có hạn sử dụng (ví dụ: danh sách cấp thẻ BHYT cho ngày 01/10/2026 thì lập hồ sơ và nộp tiền trước ngày 10/09/2026).

- Đối với thẻ BHYT có hạn sử dụng từ 01/01/2027 - 31/12/2027, để đảm bảo phát hành thẻ BHYT cho HSSV đúng thời hạn, đề nghị Cơ sở giáo dục chủ động tổ chức thu, nộp tiền và lập hồ sơ điện tử gửi cơ quan BHXH trước ngày 01/12/2026.

d) Quy định về tài trợ

Thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

đ) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (gọi tắt Thông tư số 55) cụ thể:

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

+ Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ; sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Không qui định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh không được quyền góp của người học hoặc gia đình người học:

+ Các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện.

+ Các khoản ủng hộ không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

* Lưu ý: Nghiêm cấm việc lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu khoản thu quỹ lớp trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

e) Bảo hiểm tai nạn

Đây là khoản thu học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện, các cơ sở giáo dục thông báo rõ để phụ huynh học sinh lựa chọn liên hệ các công ty bảo hiểm hợp pháp để tham gia và không bắt buộc học sinh tham gia.

g) Đồng phục; các dụng cụ và đồ dùng học tập thiết yếu:

- Đồng phục học sinh

Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GD&ĐT quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên. Để ổn định và tiết kiệm trong việc thực hiện đồng phục, nhà trường không tự ý thay đổi mẫu đồng phục mới vào đầu năm học. Nhà trường có trách nhiệm thông báo mẫu mã, quy cách, kiểu dáng, chất liệu quần áo đồng phục thể dục thể thao để phụ huynh học sinh biết tự mua theo mẫu quy định của trường; Đối với những trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không đủ điều kiện trang bị đồng phục, thì nhà trường vận động các tổ chức, mạnh thường quân tài trợ để hỗ trợ đồng phục cho những học sinh này.

- Các dụng cụ và đồ dùng học tập thiết yếu

Các cơ sở giáo dục thực hiện thông kê những dụng cụ, đồ dùng học tập thiết yếu thông báo đến phụ huynh học sinh tự mua sắm.

2. Công tác quản lý thu, chi

a) Thực hiện công tác kế toán đối với các khoản thu, chi các khoản đóng góp (nếu có) hoạch toán các khoản thu, chi vào sổ sách kế toán theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện thu, chi thanh toán không dùng tiền mặt

Căn cứ Công điện số 124/CĐ-TTg ngày 30/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; Công văn số 621/SGDĐT-KHTC ngày 04/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; Công văn số 1964/SGDĐT-KHTC ngày 24/3/2026 về triển khai các văn bản thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, đề nghị các cơ sở giáo dục triển khai tới phụ huynh, học sinh thực hiện đóng góp các khoản được phép thu không bằng tiền mặt.

Đối với những học sinh ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chưa có điều kiện tiếp xúc với các Ngân hàng thương mại, thì nhà trường có thể thu bằng tiền mặt, nhưng hàng ngày khi có phát sinh thu tiền mặt nhà trường phải kiểm kê tiền mặt và nộp vào tài khoản tiền gửi ở Kho bạc nhà nước hoặc Ngân hàng thương mại theo quy định

c) Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu, chi tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; nghiêm túc thực hiện các quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tất cả

các khoản được phép thu, các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh, học sinh.

Kết thúc mỗi học kỳ, năm học các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thực hiện tổng hợp, thống kê tình hình thu, chi theo từng lớp, từng khối và toàn trường và thực hiện quyết toán với cơ quan chủ quản cấp trên theo quy định.

II. CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CỦA HỌC SINH

1. Hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ em mẫu giáo, học sinh phổ thông

Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc đối tượng được hưởng theo quy định tại Điều 17, khoản 5 Điều 18, khoản 10 Điều 19 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

2. Hỗ trợ học tập đối với trẻ em mẫu giáo, học sinh phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người

Thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

3. Hỗ trợ đối với trẻ mầm non đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng là công nhân, người lao động đang làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố

Thực hiện theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố

Thực hiện theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về áp dụng, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể: “Điều 1. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau: ... 4. Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước; đến khi có Nghị quyết mới thay thế thì áp dụng theo Nghị quyết mới thay thế.

5. Chính sách với trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ở xã, thôn đặc biệt khó khăn

Thực hiện theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ về quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

6. Chính sách với học sinh tiểu học và trung học cơ sở học ở xã biên giới đất liền

Thực hiện theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở học ở các xã biên giới đất liền.

7. Chính sách đối với học sinh khuyết tật

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính về quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

8. Các chính sách khác (nếu có) thực hiện theo quy định và văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu đầu năm học các cơ sở giáo dục thuộc cấp xã, phường và đơn vị trực thuộc, để kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định

- Tổng hợp tình hình thực hiện các khoản thu của các đơn vị trực thuộc và từ UBND các xã, phường để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai công văn này đến các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của xã, phường

- Thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu đầu năm học các cơ sở giáo dục thuộc cấp xã, phường, để kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định

- Phân công bộ phận chuyên môn, tổng hợp báo cáo tình thực hiện các khoản thu của các cơ sở giáo dục trực thuộc gửi về Sở GD&ĐT để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

- Căn cứ quy định tại Điều 35 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ để thực hiện giải quyết về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho người học trong các cơ sở giáo dục.

3. Các cơ sở giáo dục

- Triển khai, thông báo các khoản thu đầu năm học theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và của cấp trên đến phụ huynh học sinh và người học.

- Công khai kế hoạch thu, chi các khoản được phép thu đến cha mẹ học sinh và người học, tuyệt đối không dùng khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung mục đích khác

- Tổ chức thực hiện công tác kế toán theo đúng quy định, mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ thu, chi; Tổ chức hạch toán, theo dõi riêng từng khoản thu, chi đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký kê khai nộp đầy đủ thuế (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với cơ quan quản lý theo phân cấp.

Trên đây là văn bản hướng dẫn các khoản thu, công tác quản lý thu, chi và chế độ học sinh trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập năm học 2026-2027, đề nghị các cơ sở giáo dục và UBND các xã, phường triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Tài chính;
- UBND các xã, phường;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Đăng Bảo Linh